

Số: /KH-UBND

Minh Long, ngày tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi xã Minh Long năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND, ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh, về việc triển khai thực hiện Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 639/QĐ-UBND, ngày 06/11/2025 của Ủy ban nhân dân xã Minh Long về việc điều chỉnh kế hoạch phân vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) trên địa bàn xã Minh Long;

Căn cứ Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 13/11/2025 của UBND xã Minh Long về việc triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi xã Minh Long năm 2025.

Theo đề nghị của Ban Thường vụ Hội LHPN xã tại Tờ trình số 03/TTr-BTV ngày 11/11/2025, Ủy ban nhân dân xã Minh Long ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Dự án 8 năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Định hướng nhiệm vụ, giải pháp cụ thể thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu cốt lõi của Dự án 8 giai đoạn I năm 2025 và giải pháp duy trì hiệu quả các mô hình, hoạt động của Dự án tới cơ sở và các phòng, đơn vị liên quan.

- Đẩy mạnh các hoạt động nâng cao nhận thức, thay đổi nếp nghĩ, cách làm, hỗ trợ chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ, chăm sóc phụ nữ và trẻ em, góp phần thực hiện mục tiêu bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện quá trình triển khai thực hiện Dự án giai đoạn 2021 - 2025 và đề xuất Dự án giai đoạn 2026 - 2030.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung, yêu cầu theo quy định của Chương trình và Hướng dẫn số 04/HD-ĐCT ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Đoàn Chủ tịch về Hướng dẫn triển khai Dự án 8 trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn I và Hướng dẫn số 24/HD-ĐCT ngày 6 tháng 11 năm 2023, Hướng dẫn số 30/HD-ĐCT ngày 23 tháng 9 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Hướng dẫn số 04/HD-ĐCT.

- Tập trung thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu cốt lõi của Dự án theo phân bổ của Trung ương và của tỉnh trong giai đoạn I. Triển khai Dự án phải đảm bảo hiệu quả hoạt động, đúng địa bàn, đúng đối tượng thụ hưởng và phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2025

1. Chỉ tiêu cần đạt trong năm 2025

- Tuyên truyền, vận động, tư vấn kiến thức và hỗ trợ **90%** phụ nữ dân tộc thiểu số có tỷ lệ sinh con tại nhà cao được tiếp cận với dịch vụ sinh đẻ an toàn.

- Thực hiện chi trả 04 gói chính sách hỗ trợ phụ nữ dân tộc thiểu số sinh đẻ an toàn và chăm sóc sức khỏe trẻ em đảm bảo đúng đối tượng thụ hưởng.

- Tổ chức 01 Cuộc thi sáng tác sản phẩm truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới dành cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi xã Minh Long năm 2025.

- Phối hợp với Trung tâm cung ứng dịch vụ công viết tin bài, bài tuyên truyền trên sóng phát thanh (*tiếng kinh và Hre*) để truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, hội viên phụ nữ và Nhân dân trong thực hiện Dự án 8 ***“Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em”***.

2. Nội dung hoạt động trọng tâm năm 2025

2.1. Nội dung 1: Tuyên truyền, vận động thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và giải quyết một số vấn đề xã hội cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em:

- Duy trì hiệu quả, bền vững mô hình Tổ truyền thông cộng đồng, chú trọng: củng cố, nâng cao năng lực, cập nhật thông tin cho Ban điều hành và thành viên của Tổ; thường xuyên tổ chức các hoạt động duy trì hiệu quả mô hình phù hợp với thực tế địa phương; phát triển, dịch tài liệu tuyên truyền sang tiếng dân tộc cung cấp cho mô hình trên cơ sở tài liệu của Trung ương ban hành; giám sát, hỗ trợ kỹ thuật và tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai mô hình, đặc biệt các địa bàn có chỉ tiêu cao về tổ truyền thông cộng đồng.

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông tại các cấp, chú trọng truyền thông trên nền tảng số, các phương tiện thông tin đại chúng tạo sự lan toả sâu rộng và truyền thông trực tiếp tại cộng đồng bằng tiếng phổ thông và tiếng dân tộc phù

hợp với đối tượng, như truyền thông lưu động, các hội thi, liên hoan, giao lưu. Nội dung tuyên truyền tập trung chia sẻ, vận động về kết quả, tác động từ Dự án 8 và những vấn đề xã hội cấp thiết đang đặt ra đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (*vấn đề bất bình đẳng giới phổ biến và các tập tục văn hóa có hại, xóa bỏ tảo hôn, hôn nhân cận huyết, sinh đẻ tại nhà, sinh con nhiều...; bạo lực gia đình*); khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong việc triển khai các hoạt động truyền thông, sản xuất các sản phẩm truyền thông và thực hiện số hóa tài liệu tuyên truyền, tập huấn chia sẻ trên nền tảng số.

- Triển khai 04 gói chính sách hỗ trợ phụ nữ dân tộc thiểu số sinh đẻ an toàn và chăm sóc sức khỏe trẻ em: hoàn thành chỉ tiêu 80% phụ nữ thuộc nhóm dân tộc có tỷ lệ sinh con tại nhà cao được tuyên truyền, vận động, tư vấn kiến thức và tiếp cận với dịch vụ sinh đẻ an toàn; đẩy nhanh tiến độ thực hiện chi hỗ trợ chế độ từ 04 gói chính sách cho phụ nữ và trẻ em theo đúng quy định theo hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam¹; chi hỗ trợ đảm bảo chế độ, đối tượng thụ hưởng theo quy định; trong quá trình thực hiện nếu phát hiện các vấn đề phát sinh trong thực hiện các gói chính sách, các vấn đề đặt ra liên quan đến sức khỏe của phụ nữ và trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi sẽ đề xuất bổ sung chính sách, đối tượng thụ hưởng các gói hỗ trợ giai đoạn 2026 - 2030; chủ động, phối hợp với ngành y tế cùng cấp tổ chức các chiến dịch truyền thông, vận động phụ nữ sinh đẻ an toàn và chăm sóc sức khỏe trẻ em.

2.2. Nội dung 2: Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em.

- Hoàn thành chỉ tiêu hỗ trợ các tổ nhóm sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã có phụ nữ làm chủ hoặc đồng làm chủ ứng dụng khoa học công nghệ, trong đó chú trọng các hoạt động:

+ Chú trọng rà soát, nhận diện, phân loại và lựa chọn nội dung hỗ trợ trong 6 nội dung ứng dụng khoa học công nghệ: *Hỗ trợ xây dựng thương hiệu; đăng ký các tiêu chuẩn theo quy định; xây dựng truy xuất nguồn gốc và tập huấn về quản lý chất lượng; hỗ trợ tham gia thương mại điện tử; giới thiệu và hỗ trợ kết nối với các giải pháp dịch vụ logistics và thanh toán điện tử; tư vấn hỗ trợ kỹ thuật cho tổ nhóm; tham khảo Sổ tay cập nhật, điều chỉnh Hướng dẫn hoạt động “Hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ dân tộc thiểu số”*. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã căn cứ vào kết quả rà soát mô hình hiện có, xác định nhu cầu, lựa chọn mô hình phù hợp để đẩy nhanh tiến độ triển khai ứng dụng khoa học công nghệ và đảm bảo tính hiệu quả, bền vững của mô hình.

+ Hỗ trợ thành lập mới các tổ, nhóm sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã có phụ nữ

¹ Hướng dẫn số 04/HĐ-ĐCT ngày 28/7/2022, Hướng dẫn số 30/HĐ-ĐCT ngày 23/9/2024); Hướng dẫn số 30/HĐ-ĐCT ngày 23/9/2023 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Hướng dẫn số 04/HĐ-ĐCT.

làm chủ hoặc đồng làm chủ; lồng ghép từ nguồn lực Dự án 8 để hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ cho mô hình gắn các chương trình/dự án/đề án liên quan.

+ Đa dạng hóa hình thức, phương tiện, nội dung truyền thông về tác động của khoa học công nghệ, các mô hình, gương điển hình ứng dụng khoa học công nghệ, các kinh nghiệm, cách làm hay trong hoạt động hỗ trợ của các cấp Hội.

+ Sơ kết, đánh giá kết quả triển khai hoạt động hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ gắn với đánh giá Dự án giai đoạn I tại địa phương và đề xuất nội dung, giải pháp triển khai trong giai đoạn 2.

- Chú trọng rà soát, đẩy mạnh các hoạt động duy trì hiệu quả bền vững mô hình “Địa chỉ tin cậy” hỗ trợ, bảo vệ phụ nữ là nạn nhân bạo lực gia đình, tập trung vào một số nhóm hoạt động chính sau:

+ Triển khai các hoạt động nâng cao năng lực cho cán bộ các cấp, đặc biệt là chi/tổ Hội về các kiến thức, kỹ năng liên quan đến phát hiện, lên tiếng, tiếp nhận, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình, trong đó chú trọng tới các nhóm hành vi bạo lực còn tiềm ẩn, khó phát hiện như bạo lực tinh thần, bạo lực tình dục, bạo lực kinh tế.

+ Đẩy mạnh tuyên truyền phòng ngừa bạo lực gia đình, trong đó chú trọng đa dạng hóa về nội dung, hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng, tập trung về kiến thức, kỹ năng hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, tổ chức cuộc sống gia đình, quản lý cảm xúc, giải quyết mâu thuẫn trong gia đình; chia sẻ, quảng bá về vai trò, ý nghĩa, thông tin của địa chỉ tin cậy...; đa dạng các hình thức tuyên truyền như: tổ chức phiên tòa giả định, các hoạt động giao lưu sáng kiến truyền thông, giao lưu gắn kết gia đình, cuộc thi, liên hoan địa chỉ tin cậy, diễn đàn nam giới tiên phong trong phòng, chống bạo lực gia đình..., tăng cường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình.

+ Nắm bắt và phát hiện kịp thời các trường hợp phụ nữ, trẻ em gái bị bạo lực, bị buôn bán bằng các hình thức phù hợp (*điện thoại, mạng xã hội, mạng lưới hội viên nông cốt, trực tiếp xuống địa bàn...*); phối hợp liên ngành trong tiếp nhận, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình tiếp cận với các dịch vụ xã hội sẵn có, đặc biệt là địa chỉ tin cậy tại các địa phương; kết nối, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ sinh kế, tạo việc làm.

+ Thực hiện giám sát, phản biện xã hội/tham gia giám sát, phản biện, đề xuất các chính sách về gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình; bình đẳng giới. Đặc biệt chú trọng công tác kiểm tra, rà soát hoạt động của địa chỉ tin cậy trên địa bàn, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc.

+ Chủ động xây dựng kế hoạch, đề xuất kinh phí cho công tác phòng, chống bạo lực gia đình nói chung và thực hiện chỉ tiêu liên quan đến địa chỉ tin cậy nói riêng từ các Chương trình, Đề án, đặc biệt tại Khoản 3 điều 37, Thông tư 55/2023/TT-BTC quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ

nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

- *Tập trung xây dựng thí điểm mô hình hỗ trợ phát triển sinh kế, hòa nhập cộng đồng cho nạn nhân mua bán người.* Nội dung hỗ trợ sinh kế gồm: học nghề, nâng cao kiến thức/nhận thức về công việc tạo thu nhập đang thực hiện và tiếp cận với dịch vụ tư vấn tạo việc làm, tham gia mô hình sinh kế tại địa phương, kết nối vay vốn từ các tổ chức tài chính, tư vấn hỗ trợ kỹ thuật và kỹ năng quản lý. Triển khai mô hình theo nội dung và quy trình (theo phần 2 của "Tài liệu hướng dẫn quy trình triển khai thực hiện mô hình hỗ trợ phát triển sinh kế, góp phần hòa nhập cộng đồng cho nạn nhân mua bán người" của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam biên soạn). Huy động nguồn lực xã hội hoá hỗ trợ triển khai đảm bảo duy trì tính hiệu quả, bền vững của mô hình.

2.3. Nội dung 3: Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng; giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị

- Tiếp tục tổ chức các cuộc đối thoại chính sách ở thôn nhằm tăng cường tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội địa phương, trong đó chú trọng:

+ Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho hội viên, phụ nữ về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là pháp luật về thực hành dân chủ ở cơ sở;

+ Hướng dẫn và tổ chức các diễn đàn để phụ nữ tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội Đảng các cấp, tham gia ứng cử, vận động bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp; tập trung tổ chức các diễn đàn đối thoại về kết quả thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến phụ nữ tại địa phương, nhất là những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn; phát huy vai trò của phụ nữ trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

+ Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực của đội ngũ cán bộ Hội trong tổ chức các hoạt động để phụ nữ thực hành dân chủ thực chất; thực hiện tốt vai trò cầu nối giữa hội viên, phụ nữ với Đảng, chính quyền.

- Nghiên cứu xây dựng các mô hình hỗ trợ phụ nữ thực hành dân chủ ở cơ sở, đảm bảo tiếng nói và sự tham gia của phụ nữ trong các hoạt động của địa phương.

- Tổ chức các hoạt động duy trì, nâng chất lượng hoạt động của Câu lạc bộ "Thủ lĩnh của sự thay đổi", chú trọng các hoạt động: củng cố, nâng cao năng lực cho Dẫn trình viên, Ban chủ nhiệm câu lạc bộ; tổ chức các hội thi, liên hoan giữa các câu lạc bộ chia sẻ kinh nghiệm, giải pháp nâng cao nhận thức cho trẻ em về bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với trẻ em; phát triển, nhân bản tài liệu sinh hoạt câu lạc bộ phù hợp với đặc thù địa phương trên cơ sở tài liệu hướng dẫn của trung ương (có thể dưới dạng áp phích, phóng

sự/video clip, tranh, ảnh...); tiếp tục phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo và Đoàn thanh niên cùng cấp triển khai duy trì, nhân rộng câu lạc bộ tại trường học, cộng đồng gắn với chức năng, nhiệm vụ của ngành; tuyên truyền lan tỏa về kết quả, tác động của câu lạc bộ vào dịp Tháng hành động vì trẻ em (tháng 6) và Ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10).

- Giám sát, đánh giá việc triển khai Dự án 8 và thực hiện bình đẳng giới trong Chương trình, chú trọng thực hiện một số nhiệm vụ sau: hoàn thành chỉ tiêu tổ chức tập huấn hướng dẫn giám sát và đánh giá về bình đẳng giới cho cán bộ xã, thôn theo các tài liệu hướng dẫn của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã ban hành; theo dõi, giám sát các chỉ tiêu và hoàn thành các báo cáo theo đúng yêu cầu tại Thông tư 01/2022/TT-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Dân tộc “*Quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025*”.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ nữ dân tộc thiểu số tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị, chú trọng nâng cao năng lực ứng cử, vận động bầu cử cho nữ ứng cử viên và kỹ năng vận động, lồng ghép giới cho cán bộ nữ dân tộc thiểu số, năng lực tham gia chuyển đổi số góp phần thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ dân tộc thiểu số trong lĩnh vực chính trị. Tổ chức các hội thảo, hội nghị, tọa đàm về giải pháp tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý tại địa phương; phối hợp với các ngành, các cấp phát hiện, giới thiệu, đề xuất, bồi dưỡng nguồn cán bộ nữ tiềm năng quy hoạch các vị trí lãnh đạo, quản lý tại các cấp; tiếp tục thực hiện các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, củng cố năng lực cho cán bộ nữ dân tộc thiểu số, nhất là đối với cán bộ nữ tại địa bàn có sự thay đổi tổ chức bộ máy và sáp nhập địa giới hành chính. Xây dựng tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng; phổ biến, giới thiệu các bài giảng điện tử và tài liệu số hóa tới cán bộ nữ ở địa phương.

2.4. Nội dung 4: Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản và người có uy tín trong cộng đồng

Hoàn thành chỉ tiêu tập huấn nâng cao năng lực lồng ghép giới cho cán bộ cấp xã và trưởng thôn, chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng; tiếp tục tập huấn củng cố năng lực (nếu cần), trong đó quan tâm các địa bàn sáp nhập địa giới hành chính, có sự thay đổi về tổ chức bộ máy. Đánh giá kết quả hoạt động phát triển năng lực làm cơ sở bổ sung, điều chỉnh về nội dung, phương pháp các hoạt động phát triển năng lực giai đoạn tới phù hợp với thực tiễn.

(Nội dung hoạt động cụ thể theo phụ lục đính kèm)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành

- Các Phòng, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các

nhiệm vụ của Dự án 8; gắn trách nhiệm người đứng đầu trong việc hoàn thành chỉ tiêu được giao.

- Giao Hội Liên hiệp Phụ nữ xã chủ trì phối hợp với Phòng Văn hóa- xã hội để tham mưu, hướng dẫn, theo dõi và tổng hợp tình hình triển khai Dự án 8; thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức

- Đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hiện các Chương trình MTQG; tập trung tuyên truyền về về chiến lược quốc gia về Bình đẳng giới 2021-2030, tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện và cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, quan tâm phụ nữ và trẻ em.

- Giao Hội Liên hiệp Phụ nữ xã chủ trì, phối hợp với Trung tâm dịch vụ công và các cơ quan liên quan tăng cường truyền thông trên nhiều nền tảng, phù hợp với điều kiện kinh tế địa phương. Đa dạng hóa hình thức truyền thông (trực tiếp, trực tuyến, mạng xã hội, bản tin, phát thanh, truyền hình, hội thi...) phù hợp với phụ nữ, trẻ em dân tộc thiểu số.

- Phát triển, dịch tài liệu tuyên truyền sang tiếng dân tộc, đa dạng hóa hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, chú trọng lồng ghép trong các phong trào, cuộc vận động quần chúng, chú trọng các thông điệp về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, xóa bỏ tảo hôn, hôn nhân cận huyết.

3. Phát triển và nhân rộng các mô hình hiệu quả

- củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động các mô hình đã thành lập: Tổ truyền thông cộng đồng, Câu lạc bộ “Thủ lĩnh của sự thay đổi”, Địa chỉ tin cậy, mô hình sinh kế...

- Nhân rộng các mô hình có tác động tích cực, chú trọng gắn với chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ để tăng quyền năng kinh tế cho phụ nữ.

4. Thực hiện các gói chính sách hỗ trợ thiết thực

- Phối hợp với Trung tâm Y tế Minh Long triển khai các gói hỗ trợ phụ nữ sinh đẻ an toàn, chăm sóc sức khỏe trẻ em kịp thời, bảo đảm chi trả đúng đối tượng, công khai, minh bạch.

- Theo dõi, giám sát việc chi trả chế độ, kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Hội và người có uy tín

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng lồng ghép giới, giám sát và phản biện xã hội cho cán bộ các cấp Hội, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ nữ dân tộc thiểu số tham gia lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị.

6. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá

- Thực hiện nghiêm túc công tác giám sát, đánh giá việc thực hiện Dự án 8 đảm bảo theo Thông tư 01/2022/TT-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Dân tộc “*Quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025*”; tổng hợp số liệu, báo cáo định kỳ theo hướng dẫn của Trung ương.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội xã, góp phần bảo đảm minh bạch, hiệu quả của Dự án.

7. Huy động nguồn lực và tăng cường phối hợp liên ngành

- Chủ động lồng ghép, huy động nguồn lực từ các chương trình, dự án, đề án khác; vận động sự tham gia, đồng hành của các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp, cá nhân, cộng đồng.

- Đẩy mạnh phối hợp liên ngành, đặc biệt với ngành y tế, giáo dục, văn hóa, công an, tư pháp trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao vị thế phụ nữ, trẻ em, nâng cao hiệu quả thực hiện Dự án.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí được giao tại Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Minh Long về việc điều chỉnh kế hoạch phân vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) trên địa bàn xã Minh Long.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã chịu trách nhiệm:

- Phối hợp với các Phòng Văn hóa- xã hội tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này trên địa bàn xã.

- Chủ động phát huy vai trò tham mưu trong công tác xây dựng kế hoạch định hướng hoạt động năm 2025; Tham mưu tổ chức đánh giá, tổng kết Dự án 8 giai đoạn I trên phạm vi toàn xã và đề xuất nội dung, giải pháp thực hiện Dự án giai đoạn II; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền và các ngành liên quan trong việc lồng ghép, huy động nguồn lực thực hiện Dự án 8 gắn với các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

- Triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu của Dự án 8 - giai đoạn I theo phân bổ của Trung ương, cụ thể:

+ Tổ chức rà soát, tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện, hoàn thành các chỉ tiêu của Dự án; đồng thời tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các mô hình đã được thành lập tại các thôn.

+ Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động, đảm bảo tính bền vững của các mô hình trên địa bàn.

2. Các Phòng Kinh tế, Văn hóa xã hội, Trung tâm cung ứng dịch vụ công và các Trường trên địa bàn xã:

Tiếp tục phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ xã thực hiện một số nội dung hoạt động thực hiện Dự án 8 liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Phòng, cơ quan; chủ động lồng ghép giới trong xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các Dự án.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã: Chỉ đạo giám sát quá trình triển khai thực hiện Dự án 8 năm 2025 và việc thực hiện các chính sách hỗ trợ giải quyết những vấn đề liên quan đến phụ nữ, trẻ em tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ xã để giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền thì kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân xã (*thông qua Hội Liên hiệp Phụ nữ xã*) để xem xét, chỉ đạo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Hội LHPN tỉnh;
- CT, các PCT UBND xã;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Hội LHPN xã;
- Lưu: VP,

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Thị Súc

PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND, ngày tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Minh Long)

TT	Nội dung hoạt động	Chỉ tiêu cần đạt được năm 2025	
		Xã	thôn
Nội dung 1: Tuyên truyền, vận động thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em.			
Hoạt động 1	Xây dựng các tổ/nhóm truyền thông tiên phong thay đổi trong cộng đồng.		
1	Thành lập và duy trì tổ truyền thông cộng đồng (tổ); hỗ trợ trang thiết bị cơ bản phục vụ công tác truyền thông trên cơ sở rà soát những thiết bị đã được trang bị tại cấp thôn. Truyền thông trên nền tảng số để chia sẻ, kết nối hoạt động của các Tổ truyền thông (ứng dụng zalo/facebook) trong công tác truyền thông chia sẻ, cập nhập thông tin của truyền thông; triển khai gắn với quá trình thành lập tổ.	Duy trì các tổ đã thành lập	
2	Phát triển, dịch tài liệu tuyên truyền sang tiếng dân tộc cung cấp cho Tổ truyền thông trên cơ sở tài liệu của Trung ương ban hành	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
3	Tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm và giải pháp nâng chất lượng và nhân rộng mô hình, điển hình tại địa phương.	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
4	Giám sát, hỗ trợ kỹ thuật và giải quyết những khó khăn trong quá trình triển khai mô hình, đặc biệt các địa bàn có chỉ tiêu cao về tổ truyền thông cộng đồng.	Lồng ghép giám sát	
Hoạt động 2	Thực hiện các chiến dịch truyền thông xóa bỏ định kiến và khuôn mẫu giới, những tập tục văn hóa có hại; một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em; xây dựng môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em		
1	Tổ chức các hoạt động truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, như: Đài phát thanh và truyền hình, báo địa phương, trang thông tin điện tử... bằng tiếng phổ thông và tiếng dân tộc phù hợp với đối tượng của các cấp Hội. (xã, thôn)	01 hoạt động (Đài phát thanh và truyền hình	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế

		xã)	
2	Xây dựng chuyên mục "Phụ nữ và Cuộc sống" phát sóng trên Đài PTTH tỉnh	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
3	Xây dựng ấn phẩm truyền thông dưới dạng video clip, tài liệu, truyền thông, chia sẻ trên nền tảng số.	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
4	Hỗ trợ tổ truyền thông tổ chức hoạt động: Xây dựng nội dung, thông điệp và tổ chức hoạt động truyền thông tại cộng đồng (<i>dưới hình thức sân khấu hóa, truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, trong dịp lễ hội, phiên chợ, khuyến khích nam giới tiên phong tham gia, tổ chức hoạt động</i>)	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
Hoạt động 3	<i>Hội thi/liên hoan các mô hình sáng tạo, hiệu quả trong xóa bỏ định kiến giới, bạo lực gia đình và mua bán phụ nữ và trẻ em</i>		
1	Tổ chức truyền thông lưu động, các hội thi, liên hoan, giao lưu các mô hình sáng tạo, hiệu quả trong xóa bỏ định kiến giới, bạo lực gia đình và mua bán phụ nữ, trẻ em tại các cấp (<i>tập trung chia sẻ, vận động về kết quả, tác động từ Dự án 8 và những vấn đề xã hội cấp thiết đang đặt ra đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào DTTS và miền núi (vấn đề bất bình đẳng giới phổ biến và các tập tục văn hóa có hại, xóa bỏ tảo hôn, hôn nhân cận huyết, sinh đẻ tại nhà, sinh con nhiều...; bạo lực gia đình)</i>)		
2	Tổ chức Cuộc thi sáng tác sản phẩm truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới dành cho trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi xã Minh Long năm 2025.	01	
3	Tư liệu hóa các sáng kiến, mô hình, giải pháp hiệu quả từ cuộc thi/liên hoan và tổ chức tuyên truyền, nhân rộng	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
Hoạt động 4	<i>Triển khai gói chính sách hỗ trợ phụ nữ dân tộc thiểu số sinh đẻ an toàn và chăm sóc sức khỏe trẻ em</i>		

1	Hoàn thành chỉ tiêu 80% phụ nữ thuộc nhóm dân tộc có tỷ lệ sinh con tại nhà cao được tuyên truyền, vận động, tư vấn kiến thức và tiếp cận với dịch vụ sinh đẻ an toàn;	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
2	Thực hiện chi hỗ trợ chế độ từ 04 gói chính sách cho phụ nữ và trẻ em theo đúng quy định của Dự án (<i>phụ nữ dân tộc thiểu số từ đủ 18 tuổi, cư trú tại địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn, sinh con đúng chính sách dân số theo quy định của pháp luật hiện hành và sinh con tại cơ sở y tế</i>)	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
3	Theo dõi, giám sát thực hiện chi gói chính sách đảm bảo chế độ theo quy định của Dự án;	Xây dựng KH thực hiện	
Nội dung 2: Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em			
Hoạt động 1	<i>Phát triển và nhân rộng mô hình tiết kiệm và tín dụng tự quản để tăng cường tiếp cận tín dụng, cải thiện cơ hội sinh kế, tạo cơ hội tạo thu nhập và lồng ghép giới (đang dừng hoạt động)</i>		
Hoạt động 2	<i>Hỗ trợ ứng dụng công nghệ 4.0 để nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ dân tộc thiểu số</i>		
1	<i>Hỗ trợ các tổ nhóm sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã có phụ nữ làm chủ hoặc đồng làm chủ ứng dụng khoa học công nghệ trên cơ sở các mô hình sẵn có tại địa phương, trong đó chú trọng tập trung nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ dân tộc thiểu số về 6 nội dung: Hỗ trợ xây dựng thương hiệu; đăng ký các tiêu chuẩn theo quy định; xây dựng truy xuất nguồn gốc và tập huấn về quản lý chất lượng; hỗ trợ tham gia thương mại điện tử; giới thiệu và hỗ trợ kết nối với các giải pháp dịch vụ logistics và thanh toán điện tử; tư vấn hỗ trợ kỹ thuật cho tổ nhóm; tham khảo Sổ tay cập nhật, điều chỉnh Hướng dẫn hoạt động “Hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ dân tộc thiểu số”.</i>	Phối hợp triển khai	

2	Hội LHPN xã căn cứ vào kết quả rà soát mô hình hiện có, xác định nhu cầu, lựa chọn mô hình phù hợp để đẩy nhanh tiến độ triển khai ứng dụng khoa học công nghệ và đảm bảo tính hiệu quả, bền vững của mô hình; tập huấn nâng cao năng lực triển khai mô hình cho cán bộ Hội LHPN xã tại địa phương và các ban ngành liên quan.	Rà soát thực tế địa phương tổ chức	
3	Tập huấn về hướng dẫn xây dựng thương hiệu, đăng ký các tiêu chuẩn theo quy định; xây dựng truy xuất nguồn gốc và tập huấn quản lý chất lượng cho BQL HTX/THT; kỹ năng livestream bán hàng trên các nền tảng xã hội.	Phối hợp triển khai	
4	Sơ kết, đánh giá kết quả triển khai hoạt động hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ gắn với đánh giá Dự án giai đoạn I và đề xuất nội dung, giải pháp triển khai trong giai đoạn II.	Phối hợp	
Hoạt động 3	<i>Rà soát, đẩy mạnh các hoạt động duy trì hiệu quả bền vững mô hình “Địa chỉ tin cậy” hỗ trợ, bảo vệ phụ nữ là nạn nhân bạo lực gia đình</i>		
1	Truyền thông nâng cao năng lực cho cán bộ các cấp, đặc biệt là cấp cơ sở và chi/tổ Hội về các kiến thức, kỹ năng liên quan đến phát hiện, lên tiếng, tiếp nhận, hỗ trợ người bị bạo lực gia đình, trong đó chú trọng tới các nhóm hành vi bạo lực còn tiềm ẩn, khó phát hiện như bạo lực tinh thần, bạo lực tình dục, bạo lực kinh tế.	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
2	Đẩy mạnh tuyên truyền phòng ngừa bạo lực gia đình, chú trọng đa dạng hoá về nội dung, hình thức phù hợp: Tổ chức phiên tòa giả định; các hoạt động giao lưu sáng kiến truyền thông; giao lưu gắn kết gia đình; cuộc thi; liên hoan địa chỉ tin cậy; diễn đàn nam giới tiên phong trong phòng, chống bạo lực gia đình...	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
4	Tổ chức giám sát, phản biện xã hội/tham gia giám sát, phản biện, đề xuất các chính sách về gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình; bình đẳng giới. Chú trọng công tác kiểm tra, rà soát hoạt động của địa chỉ tin cậy trên địa bàn, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc.	Thực hiện tại địa phương	

Hoạt động 4	Thí điểm và nhân rộng mô hình hỗ trợ phát triển sinh kế, hòa nhập cộng đồng cho nạn nhân mua bán người (Qua rà soát Quảng Ngãi chưa có đối tượng)		
Nội dung 3: Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế xã hội của cộng đồng; giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị			
Hoạt động 1	<i>Đảm bảo tiếng nói và vai trò của phụ nữ trong các vấn đề kinh tế - xã hội tại địa phương, trong đó có thực hiện CTMTQG DTTS và MN</i>		
1	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho hội viên, phụ nữ về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là pháp luật về thực hành dân chủ ở cơ sở (lớp).	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
2	Tổ chức các cuộc đối thoại chính sách ở cấp xã và cụm thôn đặc biệt khó khăn (cuộc) Theo Công văn số 2645/ĐCT-DTTG ngày 03/11/2023 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam về phản hồi công văn Hội LHPN tỉnh Quảng Ngãi xin ý kiến triển khai một số hoạt động của Dự án 8	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
3	Tổ chức các diễn đàn để phụ nữ tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội Đảng các cấp, tham gia ứng cử, vận động bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp; tập trung tổ chức các diễn đàn đối thoại về kết quả thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến phụ nữ tại địa phương, nhất là những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn; phát huy vai trò của phụ nữ trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội địa phương.	02	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế
4	Xây dựng các mô hình hỗ trợ phụ nữ thực hành dân chủ ở cơ sở, đảm bảo tiếng nói và sự tham gia của phụ nữ trong các hoạt động của địa phương.	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
Hoạt động 2	<i>Đảm bảo tiếng nói và vai trò của trẻ em gái trong phát triển kinh tế xã hội tại cộng đồng thông qua mô hình CLB “thủ lĩnh của sự thay đổi”</i>		
1	Tập huấn củng cố, nâng cao năng lực cho Dẫn trình viên, Ban chủ nhiệm CLB “Thủ lĩnh của sự thay đổi”.	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	

2	Tổ chức các hội thi, liên hoan giữa các CLB “ <i>Thủ lĩnh của sự thay đổi</i> ” chia sẻ kinh nghiệm, giải pháp nâng cao nhận thức cho trẻ em về bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với trẻ em.	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
3	Phát triển, in ấn tài liệu sinh hoạt CLB phù hợp với đặc thù địa phương trên cơ sở tài liệu hướng dẫn của trung ương (<i>có thể dưới dạng áp phích, phóng sự/video clip, tranh, ảnh...</i>)	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
6	Tiếp tục phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo và Đoàn thanh niên cùng cấp triển khai duy trì, nhân rộng CLB tại trường học, cộng đồng gắn với chức năng, nhiệm vụ của ngành; tuyên truyền lan tỏa về kết quả, tác động của CLB vào dịp Tháng hành động vì trẻ em (tháng 6) và Ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10).	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
Hoạt động 3	<i>Công tác giám sát và đánh giá về thực hiện bình đẳng giới trong Chương trình</i>		
1	Tổ chức tập huấn hướng dẫn giám sát và đánh giá về bình đẳng giới cho cán bộ xã, thôn theo các tài liệu hướng dẫn của Trung ương Hội LHPN Việt Nam đã ban hành.	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
2	Theo dõi, giám sát các chỉ tiêu và hoàn thành các báo cáo theo đúng yêu cầu tại Thông tư 01/2022/TT-UBDT ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc “ <i>Quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào đông bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025</i> ”;	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
3	Hội LHPN xã phối hợp với Hội LHPN tỉnh tiến hành đánh giá cuối kỳ thực hiện Dự án giai đoạn I.	01	
Hoạt động 4	<i>Nâng cao năng lực cho cán bộ nữ dân tộc thiểu số tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị</i>		
1	- Tiếp tục thực hiện các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, củng cố năng lực cho cán bộ nữ DTTS tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị, nhất là đối		

	với cán bộ nữ tại địa bàn có sự thay đổi tổ chức bộ máy và sáp nhập địa giới hành chính; chú trọng nâng cao năng lực ứng cử, vận động bầu cử cho nữ ứng cử viên và kỹ năng vận động, lồng ghép giới cho cán bộ nữ DTTS, năng lực tham gia chuyển đổi số góp phần thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ DTTS trong lĩnh vực chính trị.		
2	Xây dựng tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng; phổ biến, giới thiệu các bài giảng điện tử và tài liệu số hóa tới cán bộ nữ ở địa phương.	Triển khai theo KH	
3	Tổ chức các hội thảo, hội nghị, tọa đàm về giải pháp tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý tại địa phương; phối hợp với các ngành, các cấp phát hiện, giới thiệu, đề xuất, bồi dưỡng nguồn cán bộ nữ tiềm năng quy hoạch các vị trí lãnh đạo, quản lý tại các cấp;	Chủ động triển khai theo tình hình thực tế	
Nội dung 4. Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới (LGG) cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng			
1	Tập huấn nâng cao về phát triển năng lực lồng ghép giới (chương trình 2) cho cán bộ xã (lớp) <i>(theo Hướng dẫn 24 ngày 6/11/2023 của Trung ương, cấp huyện không được thực hiện Chương trình 2 chuyển giao về cấp tỉnh).</i>	Phối hợp	
2	Tập huấn về phát triển năng lực lồng ghép giới (chương trình 3) cho cán bộ thôn, bản (lớp)	Tiếp tục thực hiện đạt chỉ tiêu đã được phân bổ	
3	Tổ chức hội nghị tổng kết về phát triển năng lực lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị cấp huyện, xã, già làng, trưởng thôn, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng.	Phối hợp	
4	Tổ chức Hội nghị đánh giá độc lập cuối kỳ cho giai đoạn 2021-2025 về thực hiện mục tiêu bình đẳng giới trong Chương trình	Phối hợp	
5	Tổ chức tập huấn về thu thập thông tin cho hệ thống giám sát và đánh giá về bình đẳng giới cho cán bộ cấp xã và thôn bản.	Phối hợp	

